

Số: /KH-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Về việc nâng cao chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh
của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024

Thực hiện Công văn số 24/UBND-KT ngày 04/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai thực hiện các khuyến nghị của Đơn vị tư vấn DDCI tại Hội nghị công bố Bộ chỉ số DDCI năm 2023; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn khắc phục các hạn chế năm 2023 và thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và UBND cấp huyện (DDCI) năm 2024.

Theo kết quả do UBND tỉnh Lạng Sơn công bố ngày 28/12/2023 tại Hội nghị công bố chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI) cấp sở, ban, ngành (SBN) và UBND cấp huyện năm 2023, theo kết quả do Công ty Indochinasurvey - Đơn vị tư vấn DDCI khảo sát, tổng hợp trên cơ sở đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Trong đó, năm 2023 Sở Tài nguyên và Môi trường được đánh giá xếp hạng thứ 21/25 đơn vị, tăng 04 bậc xếp hạng so với năm 2022¹. Để khắc phục các chỉ số thành phần đạt điểm thấp nhằm cải thiện vị trí xếp hạng trong năm 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định các chỉ số thành phần cần tập trung cải thiện trong năm 2024. Xây dựng các giải pháp phải cụ thể, rõ việc, rõ người phụ trách, phòng, đơn vị thực hiện, thời gian triển khai khắc phục những hạn chế năm 2023.

- Kế hoạch này được triển khai sâu rộng đến từng phòng, đơn vị thuộc Sở bằng những giải pháp cụ thể, đồng thời qua đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch này là một trong các tiêu chí đánh giá cuối năm 2024. Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, chất lượng các dịch vụ công do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

2. Yêu cầu

Lãnh đạo Sở, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời các phát sinh trong quá trình thực hiện các chỉ số thành phần DDCI tại Kế hoạch này.

¹ Năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường được đánh giá xếp hạng thứ 25/25 đơn vị khối sở, ban, ngành của tỉnh Lạng Sơn.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ 08 CHỈ SỐ THÀNH PHẦN NĂM 2023 SO VỚI NĂM 2022 CỦA SỞ

1. Chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”

- *Về điểm số:* Năm 2023 (7,63 điểm) giảm 0,45 điểm so với năm 2022 (8,08 điểm).

- *Về thứ hạng so với các Sở, ban, ngành (SBN):* Năm 2023 (xếp thứ 16/25) tăng 09 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 25/25).

- *Đánh giá chung:* Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số bị giảm, xếp thứ hạng so với các SBN tăng cao do các SBN điểm số bị giảm nhiều. Đánh giá năm 2023 Sở thực hiện không tốt bằng năm 2022, cần phải phấn đấu cải thiện nữa trong năm 2024.

2. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- *Về điểm số:* Năm 2023 (6,39 điểm) giảm 0,42 điểm so với năm 2022 (6,81 điểm).

- *Về thứ hạng so với các SBN:* Năm 2023 (xếp thứ 23/25) bằng với năm 2022 (xếp thứ 23/25).

- *Đánh giá chung:* Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số bị giảm, xếp thứ hạng so với các SBN tương đương. Đánh giá năm 2023 điểm số và xếp hạng của Sở rất thấp ở trong топ cuối; đồng thời, năm 2023 Sở thực hiện không tốt bằng năm 2022, cần phải phấn đấu cải thiện rất nhiều trong năm 2024.

3. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

- *Về điểm số:* Năm 2023 (6,83 điểm) giảm 1,22 điểm so với năm 2022 (8,05 điểm)

- *Về thứ hạng so với các SBN:* Năm 2023 (xếp thứ 21/25) giảm 05 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 16/25).

- *Đánh giá chung:* Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số và thứ hạng so với các SBN bị giảm rất nhiều. Đánh giá năm 2023 sở thực hiện không tốt bằng năm 2022, cần phải phấn đấu cải thiện rất nhiều trong năm 2024.

4. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

- *Về điểm số:* Năm 2023 (8,43 điểm) tăng 2,95 điểm so với năm 2022 (5,48 điểm).

- *Về thứ hạng so với các SBN:* Năm 2023 (xếp thứ 13/25) tăng 05 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 18/25).

- *Đánh giá chung:* Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số và thứ hạng so với các SBN tăng cao. Đánh giá năm 2023 Sở thực hiện tốt hơn rất nhiều so với năm 2022, cần phát huy và phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa trong năm 2024.

5. Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”

- **Về điểm số:** Năm 2023 (6,87 điểm) tăng 1,41 điểm so với năm 2022 (5,46 điểm).

- **Về thứ hạng so với các SBN:** Năm 2023 (xếp thứ 19/25) tăng 01 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 20/25).

- **Đánh giá chung:** Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số và thứ hạng so với các SBN có tăng (đặc biệt điểm số tăng cao), tuy nhiên, trong năm 2023 các SBN điểm số đều tăng, đạt điểm rất cao do vậy xếp hạng của Sở chỉ tăng lên 01 bậc so với năm 2022. Đánh giá năm 2023 Sở thực hiện tốt hơn so với năm 2022, cần phát huy và phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa trong năm 2024.

6. Chỉ số “Thiết chế pháp lý”

- **Về điểm số:** Năm 2023 (8,66 điểm) tăng 2,39 điểm so với năm 2022 (6,27 điểm).

- **Về thứ hạng so với các SBN:** Năm 2023 (xếp thứ 24/25) tăng 01 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 23/25).

- **Đánh giá chung:** Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số và thứ hạng so với các SBN có tăng (đặc biệt điểm số tăng cao), tuy nhiên, trong năm 2023 các SBN điểm số đều tăng, đạt điểm rất cao do vậy xếp hạng của Sở chỉ tăng lên 01 bậc so với năm 2022, vẫn ở trong top cuối. Đánh giá năm 2023 Sở thực hiện tốt hơn so với năm 2022, cần phát huy và cần phải phấn đấu cải thiện rất nhiều trong năm 2024.

7. Chỉ số “Vai trò người đứng đầu”

- **Về điểm số:** Năm 2023 (7,89 điểm) tăng 0,22 điểm so với năm 2022 (7,67 điểm).

- **Về thứ hạng so với các SBN:** Năm 2023 (xếp thứ 24/25) tăng 01 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 25/25).

- **Đánh giá chung:** Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số và thứ hạng so với các SBN có tăng (tăng thấp) tuy nhiên trong năm 2023 các SBN điểm số đều tăng, đạt điểm rất cao do vậy xếp hạng của Sở chỉ tăng lên 01 bậc so với năm 2022, vẫn ở trong top cuối. Đánh giá năm 2023 Sở thực hiện tốt hơn so với năm 2022, cần phát huy và cần phải phấn đấu hơn nữa để cải thiện trong năm 2024.

8. Chỉ số “Tính năng động và hiệu lực của hệ thống”

- **Về điểm số:** Năm 2023 (7,12 điểm) tăng 1,41 điểm so với năm 2022 (5,71 điểm).

- **Về thứ hạng so với các SBN:** Năm 2023 (xếp thứ 23/25) bằng với năm 2022 (xếp thứ 23/25).

- **Đánh giá chung:** Sở năm 2023 so với năm 2022 điểm số có tăng cao, thứ hạng so với các SBN tương đương; lý do điểm số tăng cao nhưng thứ hạng không tăng do các SBN điểm số đều tăng, đạt điểm rất cao, Sở vẫn trong top cuối. Đánh giá năm 2023 Sở thực hiện tốt hơn so với năm 2022, cần phát huy và cần phải phấn đấu hơn nữa để cải thiện trong năm 2024.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Trên cơ sở nội dung đánh giá của 08 chỉ số thành phần tại Mục II Kế hoạch này, theo đó, cần phải phát huy và phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa 02 chỉ số thành phần, gồm: (1) chỉ số thứ 4: Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”; (2) chỉ số thứ 5: Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”; đồng thời, phấn đấu cải thiện 06 chỉ số thành phần còn thấp (trong tập cuối), gồm: (1) chỉ số thứ 1: Chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”; (2) chỉ số thứ 2: Chỉ số “Chi phí thời gian”; (3) chỉ số thứ 3: Chỉ số “Chi phí không chính thức”; (4) chỉ số thứ 6: Chỉ số “Thiết chế pháp lý”; (5) chỉ số thứ 7: Chỉ số “Vai trò người đứng đầu”; (6) chỉ số thứ 8: Chỉ số “Tính năng động và hiệu lực của hệ thống”, cụ thể như sau:

(1) TIẾP TỤC PHÁT HUY VÀ THỰC HIỆN TỐT HƠN NỮA 02 CHỈ SỐ TRONG NĂM 2024

1. Chỉ số thứ 4: Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

a) *Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Nguyễn Ngọc Thiều*, Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) *Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng” trong năm 2023 được chỉ ra:* Về việc cơ quan đối xử ưu ái hơn cho các tổng Công ty, tập đoàn lớn, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI,... so với doanh nghiệp vừa và nhỏ đang hoạt động trên địa bàn tỉnh (bao gồm: bố trí nguồn lực, thời gian, xử lý thủ tục, tư vấn,...).

c) *Giải pháp thực hiện:*

- Tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa về công khai minh bạch đầy đủ các thông tin về quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách... đến với 100% doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ ở trong và ngoài tỉnh đang đầu tư trên địa bàn thông qua hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở hoặc gửi văn bản đến Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh để phổ biến tới cộng đồng doanh nghiệp (*Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng*).

- Kịp thời, thường xuyên đồng hành hướng dẫn, giúp đỡ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các Doanh nghiệp khi có yêu cầu; đồng thời thực hiện nhiệm vụ, công việc bình đẳng với tất cả các doanh nghiệp lớn, nhỏ, trong và ngoài tỉnh... (*Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo về Chánh Văn phòng Sở tổng hợp; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng*).

2. Chỉ số thứ 5: Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”

a) *Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Nguyễn Hữu Trục*, Phó Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) *Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” trong năm 2023 được chỉ ra: Cán bộ hướng dẫn Doanh nghiệp không nắm vững văn bản, quy định pháp luật; việc gửi kết quả giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp sau khi tham gia đối thoại còn chậm.*

c) *Giải pháp thực hiện:*

- Thực hiện tham mưu cho Lãnh đạo Sở rà soát, theo dõi và đánh giá năng lực công chức, viên chức tại những vị trí thường xuyên tiếp xúc, làm việc với người dân, doanh nghiệp; tiếp tục đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng công chức, viên chức để nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ trong giải quyết, hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp (***Chánh Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

- Tổng hợp và giải đáp các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân chậm nhất 07 ngày sau khi nhận được ý kiến kiến nghị của doanh nghiệp, người dân... và đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Sở và trả lời bằng văn bản đến các doanh nghiệp, người dân có kiến nghị (***Các phòng, đơn vị tham mưu thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

(2) PHÂN ĐÁU THỰC HIỆN KHẮC PHỤC 06 CHỈ SỐ THẤP ĐIỂM ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ NĂM 2023 ĐỂ CẢI THIẾN ĐIỂM SỐ TRONG NĂM 2024

1. Chỉ số thứ 1: Chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”

a) *Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Ngô Viết Hải, Phó Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.*

b) *Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin” trong năm 2023 được chỉ ra: Về trang thông tin điện tử của Sở (đường truyền, giao diện, nội dung, công khai kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của doanh nghiệp...); về thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên dịch vụ công trực tuyến.*

c) *Giải pháp thực hiện:*

- Về trang thông tin điện tử của Sở: kịp thời kiểm tra, khắc phục triệt để những lỗi đường truyền mạng internet ảnh hưởng đến việc truy cập; thường xuyên nghiên cứu chỉnh sửa lại giao diện đảm bảo nội dung phù hợp để người dân, doanh nghiệp dễ khai thác tìm hiểu thông tin; đăng tải đầy đủ kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của doanh nghiệp (***Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

- Về thực hiện TTHC trên dịch vụ công trực tuyến: tăng cường và đổi mới các hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức; bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp. Thường xuyên rà

soát nâng cao tối đa TTHC được cung cấp lên DVCTT; nâng cao hiệu quả sử dụng DVCTT (***Chánh Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

2. Chỉ số thứ 2: Chỉ số “Chi phí thời gian”

a) **Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Nguyễn Ngọc Thiều**, Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) **Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Chi phí thời gian” trong năm 2023:** Thực hiện TTHC còn mất nhiều thời gian; cán bộ xử lý công việc, hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp chưa năng động, chuyên nghiệp; hoạt động thanh tra, kiểm tra gây mất nhiều thời gian của doanh nghiệp.

c) **Giải pháp thực hiện:**

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ các TTHC còn vướng mắc, bất cập, đề xuất cắt giảm theo hướng dẫn, quy định; đẩy mạnh thực hiện thanh toán phí, lệ phí hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên rà soát, đề xuất danh mục TTHC đủ điều kiện triển khai, cung cấp DVCTT một phần, toàn trình để giúp người dân, doanh nghiệp dễ thực hiện, giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả trong giải quyết TTHC...

- Đổi mới phương thức, lề lối làm việc nhanh chóng, hiệu quả; kịp thời rà soát, phân công cử công chức, viên chức ưu tú, có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức, kinh nghiệm thực tiễn để thực hiện nhiệm vụ ở những vị trí thường xuyên tiếp xúc, làm việc với người dân, doanh nghiệp, đảm bảo tính chuyên nghiệp, chuẩn mực (nhất là công chức, viên chức trực tại Bộ phận một cửa). Chấp hành nghiêm quy tắc ứng xử của công chức viên chức và người lao động thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 53/QĐ-STNMT ngày 01/3/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và các quy định có liên quan hiện hành.

(Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo về Chánh Văn phòng Sở tổng hợp; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng).

- Tiếp tục làm tốt công tác rà soát các nội dung trong công tác thanh tra, kiểm tra các Doanh nghiệp đảm bảo phù hợp, tránh trùng lặp... nhằm giảm thiểu tối đa về thời gian kiểm tra ảnh hưởng đến hoạt động của Doanh nghiệp (***Chánh Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

3. Chỉ số thứ 3: Chỉ số “Chi phí không chính thức”

a) **Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Nguyễn Ngọc Thiều**, Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) **Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Chi phí không chính thức” trong năm 2023 được chỉ ra:** Có hiện tượng cán bộ gây khó khăn, trì hoãn thực

hiện giải quyết TTHC; doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức để giải quyết công việc nhanh hơn.

c) Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các phòng, đơn vị; kiểm tra đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và viên chức được cử trực tại Bộ phận một cửa cấp huyện; nhất là trách nhiệm của công chức, viên chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC. Quan tâm kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho công dân, doanh nghiệp. Kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định công chức, viên chức, người lao động có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây khó khăn, tự ý đặt ra TTHC hoặc các loại giấy tờ không đúng quy định hoặc trễ quá hạn nhiều lần trong việc thực hiện giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp nhận và kịp thời giải đáp đầy đủ các thông tin xác đáng phản ánh của người dân và doanh nghiệp liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Sở thông qua đường dây nóng, qua Hội doanh nghiệp, chi hội doanh nghiệp,...các kênh thông tin (trang thông tin điện tử của Sở, zalo, fan page,...), hòm thư góp ý hoặc đơn thư khiếu nại, phản ánh để tham mưu cho Lãnh đạo Sở xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của người dân và doanh nghiệp.

(Chánh Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng).

4. Chỉ số thứ 6: Chỉ số “Thiết chế pháp lý”

a) Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Triệu Đức Minh, Phó Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Thiết chế pháp lý” trong năm 2023 được chỉ ra: Về truyền thông và phổ biến văn bản pháp luật tới doanh nghiệp; thực thi văn bản pháp luật; doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp do Sở tham mưu, ban hành.

c) Giải pháp thực hiện:

- Rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; tiếp tục làm tốt việc tuyên truyền phổ biến triển khai các quy định pháp luật của ngành tới các doanh nghiệp thông qua việc gửi bằng văn bản thông báo cho Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh phổ biến tới cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các văn bản pháp luật được giao Sở tham mưu, ban hành... có nội dung liên quan đến doanh nghiệp cần phải mời, lấy ý kiến của doanh nghiệp để tăng cường tính minh bạch và nâng cao thực chất, thực tiễn, hiệu quả của văn bản.

(Chánh Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng).

- Tiếp tục đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật của ngành do Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh mới ban hành trên cổng thông tin điện tử của Sở để phục vụ cho công tác tra cứu tìm hiểu của người dân và doanh nghiệp ***(Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng).***

5. Chỉ số thứ 7: Chỉ số “Vai trò người đứng đầu”

a) **Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Nguyễn Ngọc Thiệu**, Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) **Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Vai trò người đứng đầu” trong năm 2023:** Lãnh đạo cần thường xuyên giám sát và kịp thời chấn chỉnh, xử lý cán bộ có hành vi tiêu cực, những nhiễu được Doanh nghiệp phản ánh; lắng nghe và tiếp thu các ý kiến góp ý của Doanh nghiệp; cải thiện văn hóa ứng xử của công chức, viên chức; triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

c) **Giải pháp thực hiện:**

- Theo dõi kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý nghiêm công chức, viên chức và người lao động của Sở có hành vi tiêu cực, những nhiễu được người dân, doanh nghiệp phản ánh..., tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tiếp nhận các thông tin phản ánh; đồng chí Giám đốc Sở phụ trách chỉ đạo chung và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị mình, chỉ đạo thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và kỷ luật, kỷ cương hành chính, công tác thi đua khen thưởng... các đồng chí Phó Giám đốc Sở theo lĩnh vực được phân công phụ trách có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, đơn vị xây dựng các giải pháp để cải thiện nâng cao các chỉ số thành phần theo các lĩnh vực phân công. Thực hiện nghiêm túc chế độ họp lãnh đạo Sở, họp giao ban cơ quan hàng tháng.

- Lãnh đạo Sở kịp thời chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, đại diện cộng đồng doanh nghiệp (Hội doanh nghiệp, Chi hội, Hợp tác xã...). Tiếp tục triển khai hoạt động “Tiếp công dân” “định kỳ hàng tháng, “đường dây nóng” tập trung phần đầu chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, vượt cấp kéo dài, kể cả các vụ việc đông người; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

(Định kỳ hằng tháng, quý, Chánh Thanh tra Sở báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng).

- Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, chịu trách nhiệm cải thiện chỉ số thành phần do phòng, đơn vị chủ trì và các chỉ số thành phần liên quan đến ngành, lĩnh vực chuyên môn phụ trách, khắc phục và cải thiện những chỉ tiêu thành phần còn thấp và giảm điểm, đề ra các giải pháp tối ưu nhằm góp phần đạt được những cải thiện và chỉ tiêu thứ hạng đề ra đối với từng chỉ số thành phần (***Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo về Chánh Văn phòng Sở tổng hợp; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

6. Chỉ số thứ 8: Chỉ số “Tính năng động và hiệu lực của hệ thống”

a) *Lãnh đạo chủ trì: Đ/c Chu Văn Thạch*, Phó Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo.

b) *Những hạn chế chính liên quan đến chỉ số “Tính năng động và Hiệu lực của hệ thống” trong năm 2023 được chỉ ra:* Thực hiện hiệu quả và linh hoạt các chỉ đạo của UBND tỉnh vì lợi ích của doanh nghiệp trong khuôn khổ theo quy định của pháp luật.

c) *Giải pháp thực hiện:*

Tiếp tục thực hiện hiệu quả và linh hoạt các chỉ đạo, chủ trương của UBND tỉnh vì lợi ích của doanh nghiệp; có những giải pháp thiết thực, thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hoàn thiện, thực hiện tốt các cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, chính sách bố trí tái định cư, tuyên truyền cho người dân chấp hành tốt chính sách pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, khai thác sử dụng có hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản... để tạo mặt bằng, môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi nhất cho doanh nghiệp để triển khai thực hiện dự án (***Trưởng các phòng, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo về Chánh Văn phòng Sở tổng hợp; báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban hằng tháng***).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các đồng chí Lãnh đạo Sở được phân công phụ trách từng chỉ số tại Kế hoạch này chủ động lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo có hiệu quả.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết **xong trước ngày 28/02/2024**, trong đó: yêu cầu phân công công chức, viên chức triển khai ngay các nội dung công việc để cải thiện điểm các chỉ số thành phần theo đúng tiến độ được giao.

- Giao Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả những nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động; tập trung tổ chức thực hiện, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị liên quan hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện tham mưu cho Sở: đẩy mạnh công tác rà soát và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có thêm tài sản đảm bảo trong việc tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng của ngân hàng.

- Giao Chi cục Bảo vệ môi trường, Phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện chủ trì tham mưu cho Sở: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, tăng cường quản lý, phát triển triển rừng, thúc đẩy thực hành xanh, đảm bảo chỉ số PGI của tỉnh nằm trong thứ hạng cao của cả nước.

3. Giao Văn phòng Sở:

- Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra tiến độ triển khai, thực hiện Kế hoạch này;

- Là đầu mối, theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Sở kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc gửi ý kiến bằng văn bản về Văn phòng Sở để báo cáo Giám đốc Sở xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tế./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để B/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Văn phòng Sở (theo dõi, đôn đốc);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thiều